SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
PHÒNG KHÁM ĐK BÌNH AN-KCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/PKBAKCN - HCNS
V/v đăng ký báo tăng, giảm danh sách hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: - Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Phòng khám đa khoa Bình An - KCN kính thông báo đến Sở Y tế thành phố Đà Nẵng danh sách cập nhật Giấy phép hành nghề của người hành nghề khám bệnh chữa bệnh tại cơ sở như sau:

1. Danh sách cập nhật Giấy phép hành nghề của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh :

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)4	Ghi chú5
1	Trần Thị Thanh Tâm	001300/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng nha	Không	Cập nhật Giấy phép hành nghề từ ngày 19/1/2026

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN

CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BÌNH AN - KHU CÔNG NGHIỆP

BS CKI. Nguyễn Thị Thanh Oanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BÌNH AN – KCN thuộc Công TNHH Phòng khám đa khoa Bình An – KCN.

2. Địa chỉ : Khối phố Viêm Trung, phường Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 06h30 - 19h30 các ngày thứ 2,3,4,5,6,7,CN

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh :

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)[4]	Ghi chú[5]
1	Nguyễn Thị Thanh Oanh	000350/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa, Nhi khoa	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Giám đốc chuyên môn, Bác sĩ khám và điều trị nội khoa, nhi khoa, Siêu âm tổng quát. Phụ trách Nội-Nhi khoa. Khám sàng lọc, theo dõi và xử lí sau tiêm chủng.	Không	
2	Lê Tiến	000664/QNA-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tổng quát; Đọc điện tâm đồ và siêu âm tim; Điện não đồ; Nội soi tiêu hóa. Phụ trách CĐHA.	Không	
3	Hồ Thị Huyền Trang	007012/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Bác sĩ khám và điều trị Sản phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản; Soi cổ tử cung và Pap Smear Phụ trách Sản phụ khoa.	Không	

4	Hồ Trong Suốt	004665/TTH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Bác sĩ khám và điều trị Nội khoa; Đọc điện não đồ, điện tâm đồ cơ bản.	Không	
5	Nguyễn Tiến Minh Tuấn	0005133/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	(T2T3T4T5T6T7CN) 06h30-19h30 Ngoài giờ hành chính: KCB ngoài giờ và thường trực theo sự phân công	Bác sĩ Phụ trách Khoa Tai-mũi-Họng; khám và điều trị Tai – Mũi - Họng; Phẫu thuật nội soi Mũi-Xoang; Nội soi chẩn đoán bệnh lý Tai-Mũi-Họng	Phòng khám CK Tai-Mũi-Họng (Địa chỉ: 28 Bàu Gia 1, Phường Hòa Thọ Đông, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng); Thời gian làm việc: Từ thứ 2 đến CN: 20h00-21h30 Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực phân công tại Phòng khám ĐK Bình An - KCN	
6	Võ Xuân Hiền	006660/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Bác sĩ khám và điều trị Ngoại khoa; Chẩn đoán X-Quang thường quy; Khám sàng lọc, theo dõi và xử lí sau tiêm chủng. Phụ trách Ngoại khoa.	Không	
7	Đỗ Văn Tư	000203/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nội; Răng - Hàm - Mặt	(T2T3T4T5T6T7) 06h30 – 11h30 13h30-17h00	Bác sĩ khám và điều trị Nội; Răng - Hàm - Mặt; Nội soi tiêu hóa; Đo và đọc điện não đồ; Siêu âm tổng quát; Khám sàng lọc, theo dõi và xử lí sau tiêm chủng.	Phòng khám Chuyên khoa Răng Hàm Mặt Nụ cười. Thời gian: Sáng từ 11h30 đến 13h30, Chiều 17h00 đến 20h00 và từ Thứ Hai đến Thứ Bảy; từ 08h00 đến 20h00 Chủ Nhật	
8	Phan Nguyên Bảo Ngọc	0005134/ĐNA-CCHN	Bác sĩ YHCT, PHCN	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Bác sĩ khám và điều trị YHCT-PHCN, Tiêm khớp-Tiêm mô quanh gân. Phụ trách YHCT-PHCN.	Không	
9	Phạm Hữu Phước	2863/KT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Bác sĩ khám và điều trị YHCT-PHCN	Không	

10	Nguyễn Thị Xuân Thùy	010102/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Bác sĩ khám và điều trị YHCT-PHCN	Không	
11	Lê Bảo Trân	009394/ĐNA-CCHN	Bác sĩ Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Bác sĩ khám và điều trị Răng Hàm Mặt, Phụ trách khoa Răng-Hàm-Mặt.	Không	
12	Trịnh Thị Anh Tú	000679/QNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Răng Hàm Mặt	Bán thời gian: CN 07h00-11h30	Bác sĩ khám và điều trị Răng Hàm Mặt	Phòng khám đa khoa Bình An 7h00-18h00 (T2,T3,T4,T5,T6,T7)	
13	Phạm Văn Dũng	002288/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Y đa khoa, chứng chỉ định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bán thời gian: CN 07h00-11h30	Bác sỹ Y đa khoa; Chẩn đoán hình ảnh	Phòng khám đa khoa Bình An 7h00-18h00 (T2,T3,T4,T5,T6,T7)	
14	Phạm Thị Ngọc	007360/QNA-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng viên	Không	
15	Nguyễn Thị Xuân Tâm	005901/QNA-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng viên	Không	

16	Nguyễn Thị Thu Thảo	007631/QNA-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng viên; Tiêm chủng	Không	
17	Ngô Thị Tố Yên	007630/QNA-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng viên	Không	
18	Phan Thị Vân	0022716/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng viên	Không	
19	Võ Văn Nhi	008911/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Y sĩ đa khoa	Không	
20	Nguyễn Thị Thùy Dung	005214/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng viên	Không	

21	Lê Thị Kim Ánh	004536/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng viên	Không	
22	Hà Thị Liên	000590/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng viên	Không	
23	Trần Thị Diễm Hương	008149/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng	Không	
24	Nguyễn Thị Hường	004544/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Y sĩ YHCT	Không	
25	Nguyễn Tấn Cường	007999/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Y sĩ YHCT	Không	
26	Mai Thị Thủy Tiên	006944/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về VLTL-PHCN	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	KTV- VLTL, PHCN	Không	
27	Châu Thị Tường Vi	006264/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về VLTL-PHCN	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	KTV- VLTL, PHCN	Không	

28	Trương Thị Diễm	007086/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Y sĩ chuyên khoa YHCT	Không	
29	Trần Thị Thanh Tâm	001300/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng nha khoa	Không	Cập nhật Giấy phép hành nghề từ ngày 19/1/2026
30	Hồ Thị Cẩm Linh	002772/QNA-CCHN	Điều dưỡng Nha khoa	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng nha khoa	Không	
31	Nguyễn Thị Lệ	006304/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng nha khoa	Không	
32	Võ Đạt	007214/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Điều dưỡng nha khoa	Không	

33	Võ Quang Vinh	006912/QNA-CCHN	Cử nhân Kỹ thuật HAYH	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	KTV. X-quang	Không	
34	Phan Thị Bích Ly	005886/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	KTV. Xét nghiệm	Không	
35	Nguyễn Hữu Khánh Thành	0005568/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	KTV. Xét nghiệm	Không	
36	Huỳnh Công Tâm	005036/QNA-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	KTV Xét nghiệm; Phụ trách Phòng Xét nghiệm.	Không	
37	Trương Thị Ái Liên	002797/ĐNA-CCHN	Theo thông tư số: 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian (Từ T2-CN: 06h30-19h30)	Hộ sinh viên	Không	

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 01 năm 2026

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BÌNH AN - KHU CÔNG NGHIỆP

BS CKI. Nguyễn Thị Thanh Oanh